

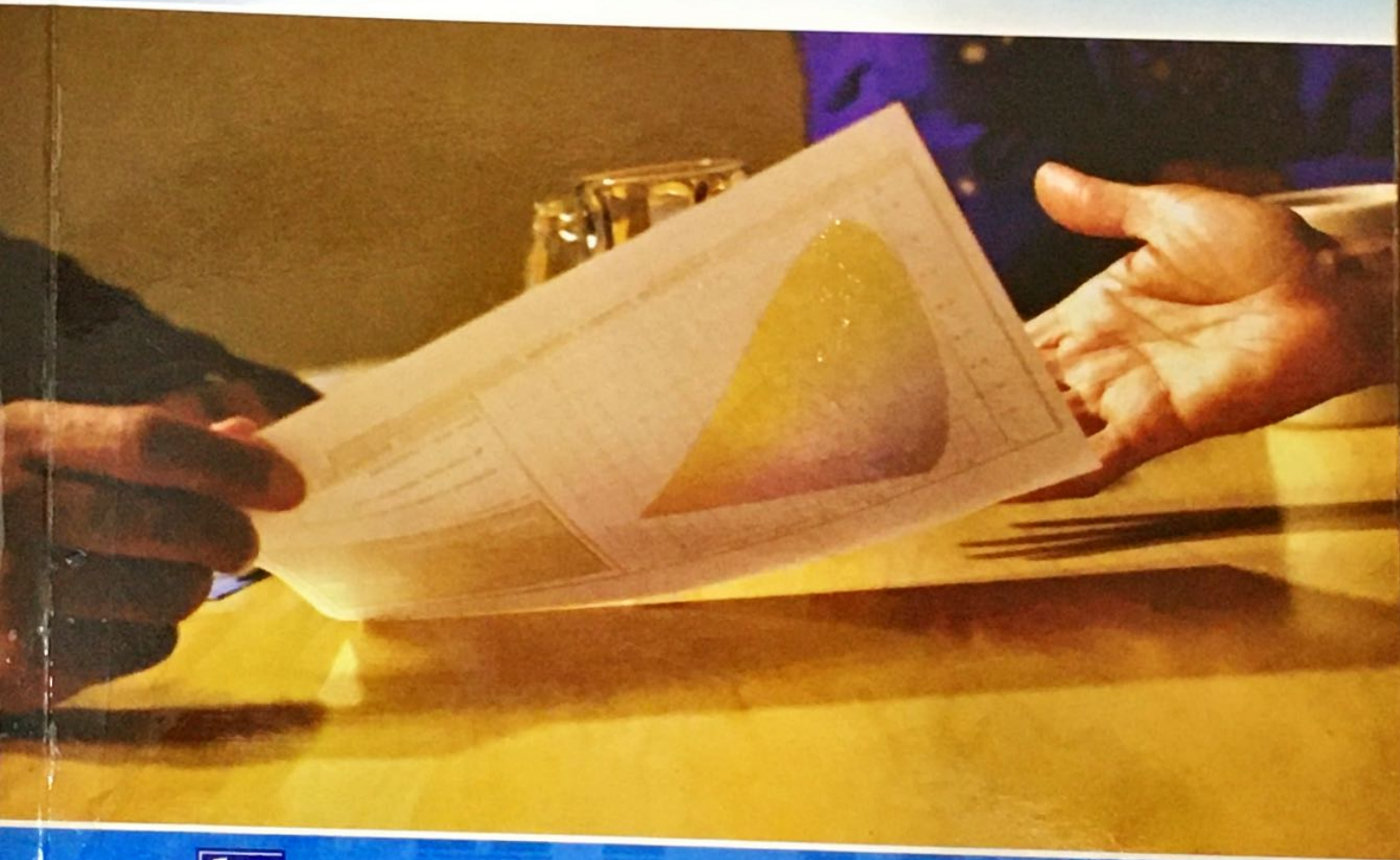
PGS. TS. LÊ VĂN TỀ

Nghệp vụ

TÍN DỤNG

và

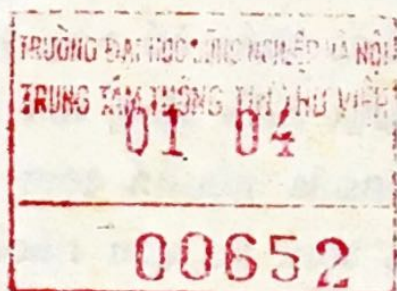
THANH TOÁN QUỐC TẾ



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

PGS. TS. LÊ VĂN TÊ

NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG VÀ THANH TOÁN QUỐC TẾ



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

LỜI NÓI ĐẦU

Hoạt động Ngân hàng đối ngoại có ý nghĩa quan trọng trong việc làm dễ dàng và trôi chảy hoạt động thương mại quốc tế của một nước. Nó được coi như một yếu tố cực kỳ lợi hại tác động đến kết quả của hoạt động xuất nhập khẩu, bên cạnh các yếu tố khác như chất lượng và khả năng cạnh tranh,... Trong hoạt động ngân hàng đối ngoại, có hai mảng nghiệp vụ rất quan trọng đó là thanh toán quốc tế và tín dụng xuất nhập khẩu.

Do nhiều lý do khác nhau, các giáo trình về ngân hàng đối ngoại thường chỉ đề cập phần nhiều đến nghiệp vụ thanh toán quốc tế, trong khi đó, nghiệp vụ tín dụng xuất nhập khẩu cũng được đề cập đến nhưng thường là thừa thớt.

Trong thực tế, tín dụng và thanh toán bao giờ cũng là một cặp quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau: Một hợp đồng tín dụng đối với một nhà nhập khẩu lập tức lại chuyển hóa thành một khoản thanh toán đối với nhà xuất khẩu. Một khoản vay về một loại tiền tệ này cần được chuyển hóa ra một loại tiền tệ khác để thanh toán và trực tiếp hơn, một bộ chứng từ thanh toán của nhà xuất khẩu lại trở thành vật đảm bảo cho một khoản vay dưới hình thức tín dụng chiết khấu, bằng cách chuyển nhượng v.v...

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	1
Chương 1. THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ.....	3
1. RỦI RO VÀ NGĂN NGỪA RỦI RO TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ.....	3
1.1. Một số khó khăn trở ngại thường gặp trong thương mại quốc tế.....	3
1.2. Rủi ro phát sinh trong thương mại quốc tế.....	3
1.3. Những khả năng ngăn ngừa rủi ro.....	4
2. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG GIAO HÀNG - INCOTERMS.....	6
2.1. Ý nghĩa kinh tế của Incoterms.....	6
2.2. Nhóm "E".....	8
3. CÁC ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN.....	22
3.1. Ý nghĩa kinh tế.....	22
3.2. Trả trước - Đặt cọc.....	22
3.3. Trả tiền sau khi nhận hàng.....	24
3.4. Trả tiền không có thời hạn.....	25
4. NGHIỆP VỤ BANKGUARANTEE TRONG LĨNH VỰC NGOẠI THƯƠNG.....	26
4.1. Định nghĩa.....	26
4.2. Mục đích và chức năng của Guarantee.....	28
4.3. Giới hạn của nghiệp vụ Guarantee.....	28
4.4. Các loại Bankguarantee.....	30
4.5. Các loại Guarantee khác.....	36

4.6. Việc thiết lập một thư Guarantee	39
4.7. Các mẫu thư Guarantee	43

Chương 2. NHỮNG NGHIỆP VỤ CƠ BẢN CỦA TÍN DỤNG XUẤT NHẬP KHẨU.....49

1. CƠ SỞ CHỦ YẾU CỦA TÀI TRỢ TRONG NGOẠI THƯƠNG49

1.1. Vai trò của tài trợ ngoại thương trong hoạt động kinh tế quốc dân	49
--	----

1.2. Những rủi ro đặc trưng trong kinh doanh đối ngoại.....	51
---	----

1.3. Thế nào là cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn trong thương mại đối ngoại ?	54
---	----

2. CHO VAY NGẮN HẠN TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU.....55

2.1. Cho vay trong khuôn khổ của tín dụng chứng từ (documentary accredit).....	55
--	----

2.2. Cho vay trên cơ sở hối phiếu.....	57
--	----

2.3. Tín dụng ứng trước cho hoạt động xuất - nhập khẩu	67
--	----

2.4. Tín dụng ngắn hạn trên thị trường tiền tệ châu Âu.....	69
---	----

2.5. Bao toàn bộ thanh toán - FORFAITING	76
--	----

3. TÍN DỤNG XUẤT KHẨU TRUNG VÀ DÀI HẠN.....84

3.1. Khái niệm chung.....	84
---------------------------	----

3.2. Vấn đề bảo hiểm cho xuất khẩu.....	85
---	----

3.3. Tín dụng cung ứng và tín dụng đặt hàng	96
---	----

4. NHỮNG HÌNH THÁI ĐẶC BIỆT CỦA TÍN DỤNG NGOẠI THƯƠNG.....113

4.1. Tài trợ dự án đầu tư.....	114
--------------------------------	-----

5. TÍN DỤNG CHÂU ÂU TRUNG VÀ DÀI HẠN	116
5.1. Tín dụng Roll - over (tín dụng tuần hoàn)	116
5.2. Tín dụng liên hợp	118
5.3. Các hình thức tín dụng trung và dài hạn khác	119
6. BAO THANH TOÁN TỪNG PHẦN (NON - RECOURSE FINANCING - NRF).....	119
6.1. Tổ chức hoạt động NRF	119
6.2. Một số điểm cần lưu ý trong hoạt động NRF	124
7. NGHIỆP VỤ THƯƠNG MẠI ĐỐI LƯU - COUNTERTRADE	127
7.1. Nghiệp vụ Barter	128
7.2. Nghiệp vụ song thương xuất nhập	129
7.3. Nghiệp vụ Buy - Back	133
8. STRUCTURED FINANCE	133
8.1. Phạm vi hoạt động của Structured Finance	135
8.2. Những cơ sở thực hiện Structured Finance	135
Chương 3. TỶ GIÁ VÀ THỊ TRƯỜNG HỐI ĐOÁI.....	138
1. TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI	138
1.1. Khái niệm	138
1.2. Cách biểu hiện tỷ giá.....	139
1.3. Các loại tỷ giá	141
1.4. Các chế độ tỷ giá	143
1.5. Các yếu tố tác động đến tỷ giá hối đoái:	151
2. THỊ TRƯỜNG HỐI ĐOÁI	158
2.1. Khái niệm	158
2.2. Đặc điểm của thị trường hối đoái.....	158
2.3. Thành phần tham gia thị trường hối đoái.....	162

Chương 4. NGHIỆP VỤ KINH DOANH NGOẠI HỐI 167

1. NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG TRONG KINH DOANH NGOẠI HỐI	167
1.1. Khái niệm về ngoại hối	167
1.2. Mua và bán ngoại hối phục vụ các hoạt động thanh toán bằng ngoại tệ	168
1.3. Cân đối các chênh lệch trong hoạt động thanh toán quốc tế	169
1.4. Việc bảo đảm tỷ giá cho các khoản nợ phải đòi và các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ	175
2. CÁC NGHIỆP VỤ NGOẠI HỐI.....	181
2.1. Nghiệp vụ ngoại hối giao ngay (Spot operation)	181
2.2. Nghiệp vụ kinh doanh chênh lệch tỷ giá (arbitrage)....	190
2.3. Nghiệp vụ giao dịch hối đoái có kỳ hạn (forward forex transaction).....	194
2.4. Nghiệp vụ SWAP	203
2.5. Nghiệp vụ về quyền lựa chọn mua bán ngoại tệ (option operation).....	205
3. THỊ TRƯỜNG TIỀN GỎI (VỀ NGOẠI TỆ)	220
3.1. Khái niệm	220
3.2. Các loại giao dịch trên thị trường.....	220

Chương 5. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ KHÔNG PHỤ THUỘC CHỨNG TỪ.....222

1. CÁC NGÂN HÀNG THANH TOÁN VÀ SỰ ĐIỀU HÀNH TÀI KHOẢN	222
1.1. Danh sách giao dịch	224
1.2. Những khả năng thanh toán giữa các ngân hàng thanh toán.....	225

2. THANH TOÁN RA NƯỚC NGOÀI	227
2.1. Chuyển tiền đi	227
2.2. Séc	232
2.3. Hối phiếu và vai trò của Hối phiếu trong nền kinh tế thị trường	257
3. THANH TOÁN TỪ NƯỚC NGOÀI	292
3.1. Chuyển tiền đến.....	292
3.2. Séc nhờ thu	293
3.3. Hối phiếu nhờ thu (phương thức thanh toán nhờ thu trơn - Clean collection)	294
Chương 6. NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ BẰNG CHỨNG TỪ.....	298
1. CHỨNG TỪ TRONG HOẠT ĐỘNG NGOẠI THƯƠNG.....	298
1.1. Mô tả những chứng từ cụ thể	298
1.2. Kiểm tra chứng từ.....	308
1.3. Danh mục các yếu tố kiểm tra.	314
2. CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ BẰNG CHỨNG TỪ	318
2.1. Các phương thức giao chứng từ nhận tiền (cash against document - cad) hoặc cash an delivery - COD	318
2.2. Nghiệp vụ ủy thác thu kèm chứng từ (Documentary Collection)	320
3. TÍN DỤNG CHỨNG TỪ	332
4. THỦ TỤC VÀ THÔNG LỆ THỐNG NHẤT VỀ TÍN DỤNG CHỨNG TỪ UCP - 500	345
A. Các điều khoản chung và định nghĩa.....	345

B. Hình thức và thông báo tín dụng	347
C. Nghĩa vụ và chịu trách nhiệm	354
D. Chứng từ	359
E. Các qui định khác	377
E. Tín dụng chuyển giao	381
G. Chuyển tiền thu được	384
5. TRÁCH NHIỆM CỦA NGÂN HÀNG MỞ TÍN DỤNG CHỨNG TỪ	384
6. KIỂM TRA NỘI DUNG THƯ YÊU CẦU MỞ TÍN DỤNG THƯ	389
7. MỞ THƯ TÍN DỤNG	393
8. THÔNG BÁO THƯ TÍN DỤNG HOẶC XÁC NHẬN THƯ TÍN DỤNG	397
9. ĐIỀU CHỈNH THƯ TÍN DỤNG	401
10. THANH TOÁN THƯ TÍN DỤNG	402
A. Thanh toán tại ngân hàng thứ hai (ngân hàng thông báo, hoặc ngân hàng thanh toán hoặc ngân hàng xác nhận)	402
B. Thanh toán tại ngân hàng mở thư tín dụng	405
C. Biện pháp xử lý chứng từ sai sót	406
11. HẠCH TOÁN THƯ TÍN DỤNG VÀ TẮT TOÁN THƯ TÍN DỤNG	407
A. Khi mở thư tín dụng	407
B. Tắt toán tài khoản	408
C. Hạch toán đối với thư tín dụng có xác nhận (Confirming L/C)	409
D. Các lệ phí phải trả khi mở thư tín dụng	409

PHỤ LỤC VỀ TÍN DỤNG CHỨNG TỪ 413

• Thư tín dụng dự phòng.....	413
• Thư tín dụng tiền mặt hủy ngang.....	421
• Thư tín dụng thương mại.....	423
• Thư tín dụng không hủy ngang chuyển nhượng.....	426
• Thư tín dụng chấp nhận.....	429
• Thư tín dụng trả chậm.....	431
• Thư tín dụng giáp lưng.....	433
• Thư tín dụng xuất khẩu.....	434
• Thư tín dụng nhập khẩu.....	435
• Thư tín dụng điều khoản đỏ.....	437

Phụ Lục. UNIFORM CUSTOMS AND PRACTICE FOR DOCUMENTARY (CREDIT).....447

A. GENERAL PROVISIONS AND DEFINITIONS.....	447
B. FORM AND NOTIFICATION OF CREDITS.....	449
C. LIABILITIES AND RESPONSIBILITIES.....	456
D. DOCUMENTS.....	461
E. MISCELLANEOUS PROVISIONS.....	482
G. ASSIGNMENT OF PROCEEDS.....	489

MỘT SỐ THUẬT NGỮ THƯỜNG DÙNG TRONG NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG QUỐC TẾ.....491

NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG VÀ THANH TOÁN QUỐC TẾ

PGS. TS. LÊ VĂN TÊ

Chịu trách nhiệm xuất bản

CÁT VĂN THÀNH

Biên tập :

LÊ VĂN TÊ

Sửa bản in:

HOÀNG ANH

Bìa :

PHAN LÊ THẮNG

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

98 Thụy Khuê, Ba Đình, Hà Nội – ĐT : 8257290

Thực hiện liên doanh: Nhà sách 45 Đinh Tiên Hoàng

In 1.000 bản, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty in Bao bì XNK Tổng Hợp, 1 Bis Hoàng Diệu, Q.4, TP.HCM. Quyết định đăng ký kế hoạch xuất bản số: 2412/2005/XB-QLXB của Cục xuất bản cấp ngày 27-12-2005. In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2006.